GIẢI PHÁP ĐỀ PHÒNG LŨ DỮ Ở VÙNG NÚI CAO

■ **Doãn Trí Tuệ**

Những ngày cuối tháng 9, đầu tháng 10/2022, do ảnh hưởng của hoàn lưu cơn bão số 4 đã gây ra mưa to làm ngập úng trên phạm vi cả tỉnh. Riêng các huyện vùng núi cao như Kỳ Sơn, Tương Dương, mức độ bị thiệt hại do mưa lũ gây ra rất lớn, nhất là huyện Kỳ Sơn có 2 địa phương là xã Tà Cạ và Thị trấn Mường Xén nước lũ dữ tàn phá kinh hoàng như các phương tiện thông tin đại chúng đã đưa tin.

Phải nhìn nhận rằng công tác phòng chống lũ dữ ở các huyện vùng núi cao nói chung gặp rất nhiều khó khăn. Nhất là huyện Kỳ Sơn có một số đặc thù rất riêng như: đồi núi rất cao, nơi cao nhất là đỉnh núi Puxailaileng cao 2.711m so với mặt biển, độ dốc rất lớn, khe suối nhỏ, lòng sông hẹp… Chính đặc thù này cùng với việc cây rừng bị tàn phá, để lại núi đồi trơ trọi, mức độ che phủ rừng thấp… là nguyên nhân chính gây ra trận lũ ống, lũ dữ tàn phá nghiêm trọng vừa qua. Trong khi đó, trình độ dân trí của đồng bào các dân tộc ở đây còn nhiều hạn chế, thiếu sự hiểu biết về hậu quả của tệ nạn chặt phá rừng đã gây ra hậu quả cho chính họ. Không ít người dân bản ở đây, nhất là những người lớn tuổi vẫn cho rằng tất cả do ông

Lũ dữ ở bản Hòa Sơn, xã Tà Cạ, huyện Kỳ Sơn, Nghệ An tháng 9/2022

Lũ lụt gây thiệt hại nặng nề ở Kỳ Sơn

trời gây ra, trước đây làm gì có chuyện mưa to, mưa nhiều ngày gây ra lũ dữ như bây giờ. Một đặc điểm rất cần được lưu ý ở các vùng có nhiều đồi núi cao, độ dốc đồi núi lớn, lòng khe suối và sông ngòi càng hẹp thì lũ ống, lũ quét càng xảy ra mạnh do tốc độ dòng chảy lớn và nó xảy ra rất nhanh không kịp trở tay, mức độ tàn phá lớn sẽ gây ra ngập úng sâu ở vùng thấp, cuốn trôi nhà cửa, trâu bò, lợn, gà, tàn phá đường sá, cầu cống, lở đất, lở núi khó tránh khỏi.

Để phòng tránh lũ dữ trong mùa mưa bão, bà con dân bản ở đây đã được khuyến nghị di dời chỗ ở đến nơi cao ráo hơn để tránh trú. Nhưng đây chỉ là giải pháp tình thế và cũng khó có thể phòng tránh an toàn, thực tế như đã xảy ra vừa qua ở xã Tà Cạ.

Từ hàng chục năm nay, Đảng, Nhà nước đã đầu tư biết bao công sức, tiền của, chưa kể của dân đóng góp để bảo vệ rừng nguyên sinh, rừng đầu nguồn, tái tạo lại cây rừng phòng hộ... Nhưng rừng vẫn bị chặt phá để lấy gỗ, lấy đất canh tác vì cuộc sống mưu sinh. Điều này được chứng minh rất rõ, nếu chúng ta đi trên đường Quốc lộ 7 từ huyện Anh Sơn lên huyện Kỳ Sơn sẽ thấy rừng cây gỗ lớn đâu còn nữa, chỉ thấy núi đồi trơ trọi. Chuyện chặt phá rừng lấy gỗ đã xảy ra hàng chục năm nay, không phải chỉ có dân phá, mà trước đây có đến hơn chục lâm trường chuyên khai thác gỗ ở các huyện miền núi đã chặt phá hàng ngàn, hàng vạn mét khối gỗ để cung cấp cho các nhà máy chế biến gỗ Vinh, Thống nhất, Đô Lương, Nghĩa Đàn... trong suốt thời gian dài. Còn việc chặt phá, đốt rừng lấy đất làm nương rẫy để trồng lúa, ngô hiện tại vẫn còn tồn tại. Toàn tỉnh hiện nay ở 11 huyện miền núi, mỗi năm gieo trồng trên 11.000ha lúa nương rẫy. Trong đó riêng huyện Kỳ Sơn có 7.010ha, chiếm gần 65% tổng diện tích lúa nương rẫy cả tỉnh. Tiếp đến là huyện Tương Dương 4.030ha, chiếm 36,63%. Các huyện còn lại không có hoặc có không đáng kể.

Việc đi tìm nguồn cơn lũ dữ là cần thiết, nhưng cần hơn là đề xuất các giải pháp khả thi để từ cán bộ lãnh đạo đến bà con các dân tộc ở vùng núi cao áp dụng vào cuộc sống mưu sinh trước mắt và lâu dài, để mọi người đều có ý thức và trách nhiệm phải giữ lấy rừng, nuôi lấy rừng. Nhằm hạn chế tác hại của việc phá rừng gây hậu quả lớn như đã xảy ra vừa qua ở huyện Kỳ Sơn, chúng tôi đề nghị:

Một: Không nên đặt vấn đề tự cung, tự

Kỳ Sơn tập trung phát triển thế mạnh về cây dược liệu

cấp hay phấn đấu tự cân đối lương thực cho hàng vạn người dân các dân tộc ở các huyện vùng núi cao Kỳ Sơn, Tương Dương thành mục tiêu phấn đấu để đạt được. Mục tiêu dân sinh ở đây nên là trồng cây gì, nuôi con gì có thu nhập tính bằng tiền nhiều nhất hay nói cách khác là cho hiệu quả kinh tế cao nhất. Với đặc thù huyện Kỳ Sơn, nên chăng bỏ hẳn tập quán phá rừng, đốt rừng làm lúa, ngô, nương rẫy, năng suất lúa bình quân chỉ ở mức 22-25 tạ/ha/vụ, năng suất ngô 28-30 tạ/ha. Ở đây chỉ khuyến khích mở rộng diện tích gieo cấy lúa nước ở nơi có điều kiện, gieo trồng ngô ở các vùng đất màu bằng phẳng dưới chân núi và đất bãi ở hai bên bờ sông, khe suối…

Với huyện Kỳ Sơn, nên tập trung phát triển mạnh những cây, con có lợi thế ở địa phương như: cây mận tam hoa, cây gừng, chè shan tuyết, cây khoai sọ, trồng, khai thác và chế biến các loại cây dược liệu… Về các loại gia súc, gia cầm, huyện Kỳ Sơn cần phát triển mạnh chăn nuôi bò, dê, gà bằng các giống bản địa tại địa phương như: giống bò vàng H'Mông nổi tiếng khắp cả nước; dê núi vừa to, vừa khỏe; gà ác lông và chân đen Kỳ Sơn… Những loại cây và con nói trên có thể gọi là đặc sản Kỳ Sơn. Nếu được phát triển nhiều thành hàng hóa thì chỉ cần thông qua sàn thương mại điện tử hoặc liên kết với các doanh nghiệp để bao tiêu sản phẩm cho nông dân không khó khăn gì so với trước đây.

Hai, ngoài những cơ chế chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp chung của tỉnh đã có, đề nghị HĐND, UBND tỉnh cần có thêm cơ chế chính sách riêng cho đồng bào các dân tộc vùng cao Kỳ Sơn, Tương Dương, Quế Phong, Quỳ Châu, Quỳ Hợp với điều kiện mở rộng và phát triển những cây, con gọi là đặc sản của địa phương không nơi nào có được. Các cơ chế chính sách có thể là hỗ trợ lãi suất vốn vay sản xuất, trợ giá giống, phân, thức ăn… cho những cây, con đặc sản đó.

Ba, Đề nghị Tỉnh ủy, UBND tỉnh thành lập Ban chỉ đạo phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp và thủy sản (gọi tắt là Ban chỉ đạo Kinh tế nông nghiệp) lấy huyện Kỳ Sơn làm mô hình chỉ đạo, vừa giúp Huyện ủy, UBND huyện và nhất là xã trọng điểm ở huyện Kỳ Sơn tiến hành tổ chức sản xuất nông nghiệp trên cơ sở đặc thù của địa phương, để từ đó nâng cao đời sống của người dân vùng cao và cũng từ đây sẽ giữ lấy rừng, nuôi lấy rừng./.